

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 253/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998

HKTT: Thôn DX, phường TK, thành phố TH, tỉnh TH

Nơi ở hiện tại: Thôn ..., xã BT, huyện CD, BRVT

- **Bị đơn:** Anh Đào Đức S, sinh năm 1987

HKTT và chỗ ở: Thôn DX, phường TK, thành phố TH, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Đức S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Đức S thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Đức S có 01 con chung là Đào Đức P, sinh ngày 02/8/2015. Anh chị thỏa thuận việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung như sau: Sau khi ly hôn anh Đào Đức S trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Đức P; Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S mức 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, kể từ tháng 6/2023 đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và quyền, nghĩa vụ tài sản:* Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Đức S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị L anh S thỏa thuận chị Nguyễn Thị L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tiền án phí chị L phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002910 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND P. Thiệu Khánh, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga